

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Đức Quang

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Ngô Khánh Chi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý 191/TB-TLVA ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp số 162/2022/QĐ-TA ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Anh Đặng Thành Đ, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Chị Đinh Thị Ngọc T, sinh năm 1999. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Đài Loan. Đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn của anh Đặng Thành Đ, ý kiến thống nhất toàn bộ yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Ngọc T, cùng các tài liệu có tại hồ sơ, việc dân sự có nội dung:

* Về tình cảm: Anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T đăng ký kết hôn vào ngày 05/7/2017 tại UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chị T và anh Đ chung sống hạnh phúc và có 02 con chung. Năm 2021, vợ chồng sang Đài Loan làm ăn được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do kinh tế khó khăn, thường xuyên cãi vã. Nhận thấy, tình cảm không còn, vợ chồng chỉ tồn tại trên danh nghĩa nên chị T và anh Đ đều thừa nhận đã không còn tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn, níu kéo cũng không hạnh phúc. Đến nay, hai vợ chồng cùng xác định tình trạng hôn nhân của

vợ chồng không thể dung hòa, hàn gắn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Thành P, sinh ngày 23/02/2019 và cháu Đặng An T, sinh ngày 13/3/2018. Cả hai thống nhất giao các con chung cho anh Đặng Thành Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (Bà Võ Thị Đ thay anh Đặng Thành Đ nuôi dưỡng cháu Đặng Thành P và cháu Đặng An T trong thời gian anh Đặng Thành Đ đi vắng); chị Đinh Thị Ngọc T cấp dưỡng cho 02 con chung mỗi tháng 5.000.000đồng cho đến khi các con tròn 18 tuổi và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không bị ai ngăn cấm.

* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình chị Đinh Thị Ngọc T và anh Đặng Thành Đ đang ở Đài Loan không về Việt Nam được nên không thể tham gia quá trình tố tụng tại Tòa án, chị T và anh Đ đề nghị được giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho bà Võ Thị Đ trú tại Thôn L, xã S, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và chị Đặng Thị Hương M trú tại tổ dân phố 9, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giao, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 28, 37, 227, 469, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 55, 57, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu của các đương sự. Công nhận anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T thuận tình ly hôn, các vấn đề khác đương sự không yêu cầu, đã thống nhất nên không xem xét.

Về lệ phí: Các đương sự phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Đặng Thành Đ đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị Đinh Thị Ngọc T và anh Đặng Thành Đ theo thủ tục chung.

[1.2] Tại Công văn số 588/QLXNC-P5 ngày 10/01/2023 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh Bộ công an thể hiện

“Chị Đinh Thị Ngọc Thùy, sinh ngày 05/6/1999 lần xuất cảnh gần nhất ngày 26/3/2021 qua Cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài và chưa có thông tin nhập cảnh về nước”. Căn cứ quy định tại khoản 25 Điều 3, Điều 122, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 29, 37, 39, 464 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nội dung yêu cầu của anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

[1.3] Quá trình giải quyết, chị Đinh Thị Ngọc T thông qua hình thức gọi điện thoại đã trình bày ý kiến liên quan đến nội dung anh Đặng Thành Đ khởi kiện. Theo đó, chị Đinh Thị Ngọc T đồng ý ly hôn với anh Đặng Thành Đ; về con chung: Thống nhất giao các con chung cho anh Đặng Thành Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Đinh Thị Ngọc T cấp dưỡng cho 02 con chung mỗi tháng 5.000.000đồng cho đến khi các con tròn 18 tuổi và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không bị ai ngăn cản; về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong thời gian đi làm ăn xa, chị Đinh Thị Ngọc T ủy quyền giao, nhận tài liệu của Tòa án cho mẹ chồng là bà Võ Thị Đào trú tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại biên bản ghi nhận sự việc ngày 25/11/2022, anh Đặng Thành Đ đã thống nhất toàn bộ quan điểm của chị Đinh Thị Ngọc T trên các phương diện tình cảm; con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng; tài sản chung, nợ chung. Anh Đ đề nghị tòa án xem xét công nhận cho anh và chị T thuận tình ly hôn dựa trên các nội dung mà hai bên đã thống nhất.

Trên tinh thần Công văn số 253/TANDTCPC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Tòa án sẽ tổng đạt các tài liệu, văn bản tố tụng cho người được ủy quyền giao nhận tài liệu của đương sự hiện đang ở nước ngoài và quyết định chuyển quan hệ pháp luật từ vụ án Hôn nhân gia đình thành việc Hôn nhân gia đình.

[1.4] Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án Hôn nhân gia đình, Quyết định mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình cho các đương sự là thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T được xây dựng trên cơ sở tình yêu, tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục, có đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới công khai. Căn cứ quy định tại Điều 9, Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống được một thời gian thì năm 2021, vợ chồng sang Đài Loan làm ăn, do kinh tế khó khăn, thường xuyên cãi vã nên tình cảm vợ chồng rạn nứt. Chị T và anh Đ đều thừa nhận đã không còn tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn, níu kéo cũng không hạnh phúc. Hai vợ

chồng đều khẳng định không thể tiếp tục gắn bó tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “*Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn*” (khoản 1 Điều 51); “*Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...*” (Điều 55).

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T hiện nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai vợ chồng đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Do đó, chấp nhận yêu cầu của anh Đ, chị T như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa các đương sự, giải quyết cho anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T được thuận tình ly hôn là đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về quan hệ con chung:

Sự thỏa thuận về việc nuôi con chung sau ly hôn của anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung.

Anh Đặng Thành Đ hiện đang cư trú tại nước ngoài nên không thể thực hiện việc nuôi con, anh Đ đã thống nhất nhờ bà Võ Thị Đ trú tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (mẹ ruột anh Đ) nuôi dưỡng cháu Đặng Thành P, sinh ngày 23/02/2019 và cháu Đặng An T, sinh ngày 13/3/2018 trong thời gian anh đi làm ăn xa. Bà Võ Thị Đ đã có văn bản về việc tình nguyện nuôi dưỡng cháu Đặng Thành P và cháu Đặng An T trong thời gian anh Đ chưa về nước.

Cần công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung sau ly hôn của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung:

Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Xét thấy, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận toàn bộ nội dung việc Hôn nhân gia đình; sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

[4] Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc T phải chịu án tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Đặng Thành Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 29, 35, 37, 39, 227, 361, 367, 369, 370, 371, 469, 479 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 3 Điều 2, các Điều 19, 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 27, 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Thành Đ và chị Đinh Thị Ngọc T.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao con chung là cháu Đặng Thành P, sinh ngày 23/02/2019 và cháu Đặng An T, sinh ngày 13/3/2018 cho anh Đặng Thành Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác (Bà Võ Thị Đ thay anh Đặng Thành Đ nuôi dưỡng cháu Đặng Thành P và cháu Đặng An T trong thời gian anh Đặng Thành Đ đi vắng); chị Đinh Thị Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (mỗi cháu 2.500.000đồng/01 tháng) cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không bị ai ngăn cấm.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Đặng Thành Đ theo biên lai số 0000312 ngày 14/10/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị Đinh Thị Ngọc T có nghĩa vụ phải nộp 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 08/02/2023.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Hồ Đức Quang